

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã

Căn cứ Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 18/1/2024 của UBND tỉnh Hưng Yên v/v rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có MSTB năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 493/HD-LĐTBXH ngày 24/1/2024 của Sở LĐ-TBXH hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có MSTB năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Hướng dẫn số 4273/HD-LĐTBXH ngày 30/7/2024 của Sở LĐ-TBXH hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2024 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/2/2024 của UBND huyện Yên Mỹ về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có MSTB năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND huyện Yên Mỹ về thực hiện mục tiêu giảm nghèo huyện Yên Mỹ năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Tân Việt ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên nhằm xác định và lập bổ sung danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 (nếu có) để thực hiện kịp thời các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2025 và cập nhật các hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo (nếu có).

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ nhằm xác định, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 và thống kê tổng hợp chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo, từng nhóm đối tượng nghèo làm căn cứ xây dựng, thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2024. Dự kiến tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo là 0,90%

c) Xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình nhằm thống kê và lập được danh sách hộ gia đình làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, làm căn cứ xác định đối tượng để ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

d) Thiết lập cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, cập nhật phần mềm quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và quản lý (nếu có).

2. Yêu cầu

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các cấp, các ngành liên quan và của người dân; đảm bảo đúng đối tượng, không bỏ sót và phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân.

II. TIÊU CHÍ, QUY TRÌNH, ĐỐI TƯỢNG:

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

a) Tiêu chí: Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

b) Chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP

Chuẩn hộ nghèo:

-Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

Chuẩn hộ cận nghèo:

-Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

c) Đối tượng:

- Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
- Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

2. Xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

a) Tiêu chí: Thực hiện theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

b) Chuẩn hộ có mức sống trung bình

Theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

c) Đối tượng: Toàn bộ hộ gia đình quy định tại khoản 2 điều 37 luật cư trú làm việc trong lĩnh vực Nông nghiệp, Ngư nghiệp có giấy đề nghị xác định hộ gia đình làm Nông nghiệp có MSTB.

d) Quy trình: Thực hiện theo quy định tại điều 4, QĐ số 24/2021/QĐ-TTg

e) Phương pháp: Thực hiện xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

3. Thời gian:

- Từ ngày 10/9/2024 đến 16/9/2024 **(06 ngày)**: Thành lập BCD, tổ giúp việc, xây dựng ban hành kế hoạch, thống nhất biểu mẫu, tài liệu rà soát và tổ chức hội nghị triển khai các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu có).

- Từ ngày 17/9/2024 đến 25/9/2024 **(15 ngày)**: Thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024, họp dân thống nhất kết quả, tổng hợp, báo cáo, nộp kết quả về Ban chỉ đạo xã. Kết thúc thời gian rà soát tại các thôn. Yêu cầu các thôn niêm yết kết quả rà soát tại nhà văn hóa của thôn.

- Từ ngày 26/9/2024 đến 28/9/2024 **(02 ngày)**: Đối chiếu hộ tịch hộ khẩu, thẩm định, họp Ban chỉ đạo xã, báo cáo xin ý kiến thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

- Từ ngày 29/9/2024 đến ngày 05/10/2024 **(6 ngày)**: Hoàn thiện các biểu mẫu, báo cáo và mời đoàn thẩm định của huyện về thẩm định kết quả.

- Từ ngày 06/10/2024 đến 09/10/2024, **(03 ngày)**: Báo cáo kết quả về Ban chỉ đạo huyện.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo quy định Điểm a Khoản 3 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- BCD giúp UBND xã Xây dựng, ban hành văn bản, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 đảm bảo thông suốt, thống nhất, hiệu quả, hiệu lực.

2. Công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, phúc tra

Thực hiện kiểm tra, giám sát, phúc tra (nếu có) kịp thời, đúng quy trình, quy định, đảm bảo khoa học, khách quan, dân chủ.

Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với các ngành đoàn thể xã, chủ trì việc giám sát việc thực hiện quy trình rà soát; tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách.

3. Dự báo tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo (gồm cả nghèo BTXH)

Trừ hộ nghèo BTXH còn 0,69% xấp xỉ 18 hộ

TT	Tên thôn	Tổng số hộ dân cư	Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo
1	Cảnh Lâm	818	7	
2	Yến Đô	727	9	
3	Hoan Ái	750	6	
4	Giã Cầu	208	1	
5	Lăng Cầu	173	1	
	Tổng cộng	2.676	24	0,90%

- **Lịch các thôn họp dân thống nhất kết quả rà soát như sau:**

- + Thôn Lăng Cầu: Họp chiều ngày 18/9/2024
- + Thôn Giã Cầu: Họp sáng ngày 19/9/2024
- + Thôn Hoan Ái: Họp chiều ngày 19/9/2023
- + Thôn Cảnh Lâm: Họp sáng ngày 23/9/2023
- + Thôn Yến Đô: Họp chiều ngày 23/9/2023

5. Báo cáo và phê duyệt kết quả

a) Phê duyệt kết quả: Chủ tịch UBND xã quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

b) Chế độ báo cáo

- Các thôn báo cáo chính thức kết quả về UBND xã (qua công chức Lao động - Thương binh và Xã hội) ngày 25/9/2024.
- UBND xã báo cáo chính thức kết quả về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) ngày 09/10/2024.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước. Giao cho Công chức Tài chính - Kế toán chuẩn bị kinh phí cho công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2024.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc BCD rà soát

- Ban Chỉ đạo rà soát: Chỉ đạo, tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

- Các đồng chí bí thư chi bộ- trưởng thôn là tổ trưởng tổ giúp việc BCD rà soát ở thôn mình phụ trách: Thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của BCD rà soát và có trách nhiệm tổ chức thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hộ nông nghiệp có MSTB năm 2024 đảm bảo đúng quy trình hướng dẫn được giao phụ trách.

- Các ông bà trưởng ngành đoàn thể tham mưu giúp UB MTTQ xã xây dựng kế hoạch, tổ chức giám sát, kiểm tra, phúc tra (nếu có) tại các thôn.

2. Công chức Lao động - Thương binh & Xã hội

- Chuẩn bị các văn bản hướng dẫn của các cấp trong thực hiện quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024.

- Cấp phát phiếu rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ nông nghiệp có MSTB; tài liệu phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 cho các thôn.

- Kiểm tra và tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 và kết quả xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2024, báo cáo BCD xã và trình Chủ tịch UBND xã Quyết định công nhận kết quả, báo cáo UBND huyện (qua phòng LĐTB&XH) theo quy định.

- Cập nhập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng dẫn của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội (nếu có).

3. Đài truyền thanh xã

Tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, kết quả công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024

Nơi nhận:

- Phòng LĐTBXH huyện;
- BCH đảng bộ xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thúy

